

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 452/TTr-SNV ngày 04/3/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ, thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính tương ứng trong lĩnh vực Viên chức đã được ban hành kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 05/03/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8, VP11. ✓

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VIÊN CHỨC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 3 /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục thi tuyển viên chức	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển.	160 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Theo thông báo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng	- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi.	- Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư. - Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên. - Sở, ban, ngành (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.	- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ

							<p>Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;</p> <p>- Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định ban hành quy định quản lý tổ chức, bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh Nam Định.</p>
2	Thủ tục xét tuyển viên chức	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Thời hạn giải quyết;</p> <p>- Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển.</p>	<p>- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;</p>	<p>Theo thông báo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng</p>	<p>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/ thí sinh/ lần dự thi;</p> <p>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi;</p> <p>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu</p>	<p>- Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.</p> <p>- Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên.</p> <p>- Sở, ban, ngành (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần</p>	<p>- Luật Viên chức ngày 15/11/2010;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;</p> <p>- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng; - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký; - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1; 		300.000 đồng/ thí sinh/ lần dự thi.	chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.
--	--	--	--	-------------------------------------	--	---

		<ul style="list-style-type: none">- Thí sinh được thông báo kết quả vòng 1 ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1;- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2;- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công				
--	--	--	--	--	--	--

			<p>khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.</p>				
3	<p>Thủ tục tiếp nhận vào viên chức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển. 	<p>Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;</p>	<p>Nộp trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng</p>	<p>Không</p>	<p>Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng được xem xét tiếp nhận vào làm viên chức.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;

		<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng; - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký; - Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại 				<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.
--	--	---	--	--	--	--

		<p>điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày;</p> <ul style="list-style-type: none">- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự sát hạch, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức sát hạch;- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định;- Người đứng đầu, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên				
--	--	--	--	--	--	--

			<p>chức có văn bản đề nghị người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức công nhận kết quả tiếp nhận vào viên chức. Văn bản đề nghị do người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ký, trong đó nêu rõ vị trí việc làm cần tuyển dụng và kèm theo biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch và hồ sơ của từng trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét đặc cách.</p>				
4	<p>Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN; - Thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng; - Nội dung, hình thức xét thăng hạng; 	<p>- Trước ngày thi hoặc xét thăng hạng ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi hoặc xét, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có) và địa điểm tổ chức thi hoặc xét cho các thí</p>	<p>Theo thông báo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét thăng hạng</p>	<p>* Thăng hạng viên chức từ hạng II lên hàng I:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dưới 50 thí sinh: 1.400.000 đồng/ thí sinh/ lần - Từ 50 đến dưới 100 thí sinh: 1.300.000 đồng/ thí sinh/ lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp tỉnh đối với thăng hạng viên chức từ hạng II lên hạng I (trương đương Chuyên viên cao cấp); - Các Sở, ban, ngành đối với thăng hạng viên chức từ hạng V lên hạng IV, 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

		<p>- Xác định viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng; Thông báo kết quả xét thăng hạng;</p> <p>- Bổ nhiệm CDNN, xếp lương CDNN đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN;</p>	<p>sinh có đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng;</p> <p>- Trước ngày thi 01 ngày, Hội đồng thi niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi hoặc xét, sơ đồ vị trí các phòng thi hoặc xét, nội quy, hình thức, thời gian thi hoặc xét thăng hạng;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng CDNN, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, uỷ quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở CDNN mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.</p>		<p>- Từ 100 thí sinh trở lên: 1.200.000 đồng /thí sinh/ lần</p> <p>* Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III, hạng VI:</p> <p>- Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng/ thí sinh/ lần.</p> <p>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/ thí sinh/ lần.</p> <p>- Từ 500 trở lên: 500.000 đồng/ thí sinh/ lượt.</p> <p>* Phúc khảo: 150.000 đồng/ bài thi.</p>	<p>từ hạng IV lên hạng III;</p> <p>- Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên tổ chức xét thăng hạng đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ hạng II trở xuống.</p>	<p>- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.</p>
--	--	---	---	--	--	---	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục thi tuyển viên chức	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển. 	160 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Theo thông báo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng /thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi. 	<ul style="list-style-type: none"> + Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư. + Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên. + UBND các huyện, thành phố (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.
2	Thủ tục xét tuyển viên chức	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển. 	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện	Theo thông báo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/ thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 	<ul style="list-style-type: none"> + Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư + Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên + UBND các huyện, thành phố (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

		<p>tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng; - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký; - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1; 		300.000 đồng / thí sinh/lần dự thi.	một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.
--	--	--	--	-------------------------------------	---	---

		<ul style="list-style-type: none">- Thí sinh được thông báo kết quả vòng 1 ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1;- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2;- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2,				
--	--	---	--	--	--	--

			<p>người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.</p>				
3	<p>Thủ tục tiếp nhận vào viên chức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển. 	<p>Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;</p> <p>- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày</p>	<p>Nộp trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng</p>	<p>Không</p>	<p>Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng được xem xét tiếp nhận vào làm viên chức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính;

		<p>làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký; - Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày; - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham 				<p>- Quyết định số 26/2019/ QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.</p>
--	--	--	--	--	--	--

		<p>dự sát hạch, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức sát hạch;</p> <ul style="list-style-type: none">- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định;- Người đứng đầu, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có văn bản đề nghị người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức công nhận kết quả tiếp nhận vào viên chức. Văn bản đề nghị do người đứng đầu hoặc				
--	--	--	--	--	--	--

			cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ký, trong đó nêu rõ vị trí việc làm cần tuyển dụng và kèm theo biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch và hồ sơ của từng trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét đặc cách.				
4	Thủ tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN; - Thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng; - Nội dung, hình thức xét thăng hạng; - Xác định viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng; - Thông báo kết quả xét thăng hạng; - Bổ nhiệm CDNN, xếp lương CDNN 	<ul style="list-style-type: none"> - Trước ngày thi hoặc xét thăng hạng ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi hoặc xét, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có) và địa điểm tổ chức thi hoặc xét cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng; - Trước ngày thi 01 ngày, Hội đồng thi niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi hoặc xét, sơ đồ vị trí các phòng thi hoặc xét, nội quy, hình thức, 	Theo thông báo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét thăng hạng	<p>Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III, hạng VI:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng /thí sinh/ lần. - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/ thí sinh/ lần. - Từ 500 trở lên: 500.000 đồng/ thí sinh/ lượt. <p>* Phúc khảo: 150.000 đồng/ bài thi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBND các huyện, thành phố đối với thăng hạng viên chức từ hạng V lên hạng IV, từ hạng IV lên hạng III; - UBND các huyện, thành phố đối với thăng hạng viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS từ hạng III lên hạng II ; - Đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; Đơn vị sự nghiệp công lập bảo 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định.

		<p>đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN.</p>	<p>thời gian thi hoặc xét thăng hạng; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng CDNN, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, uỷ quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở CDNN mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.</p>			<p>đảm chi thường xuyên tổ chức xét thăng hạng đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ hạng II trở xuống.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--